

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25/2020/HS-ST**

Ngày 24 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Quang Trân.

2. Ông Lý Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bảo Thanh Toàn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/HSST, ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Thế H (tên gọi khác: H), sinh ngày 07/4/1992;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn NP, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12;

Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lưu Văn H và bà Hà Thị H; Bị cáo có vợ là Lèng Thị L (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Sầm Văn K - Trợ giúp viên pháp lý của TT trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị hại:** Bé Thị M, sinh năm 1946. (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn NP, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Tống Đình M, sinh năm 1993. (Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

*** Người làm chứng:** Hà Đức Kỳ, sinh năm 1970. (Vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 07 giờ ngày 27/5/2020, Lưu Thế H một mình ra đón xe khách ở khu vực chợ xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn để đến TT y tế huyện CM uống thuốc Methadone nhưng bị nhỡ xe nên H đi bộ về nhà bà Bé Thị M (là bà nội của H). H đi được một đoạn thì gặp Hà Đức Kỳ nên đã đi nhờ xe mô tô do Kỳ điều khiển theo hướng thôn NP, xã TM. Khi đi đến cầu treo thuộc thôn NP, xã TM thì H bảo Kỳ chờ H ở đó, còn H xuống xe đi bộ về nhà bà M mục đích để xin tiền bà M. Đến nơi, do không thấy bà M ở nhà, cửa nhà không khóa nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H mở cửa vào nhà, lén lút dùng tay trái tháo dây điện phía sau ti vi, cầm điều khiển ti vi cất vào túi quần phải phía trước đang mặc rồi dùng hai tay ôm chiếc ti vi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen đi bộ đến nơi Kỳ đang đứng. Đến nơi, H để ti vi trên đùi và điều khiển xe chở Kỳ theo hướng đi thôn TT, xã TM. Đi được một đoạn thì Kỳ xuống xe, H mượn xe mô tô của Kỳ một mình tiếp tục điều khiển đến nhà anh Tống Đình M rồi cầm cố 01 ti vi và 01 điều khiển ti vi nói trên cho anh Mạnh với giá 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, H gửi xe mô tô của Kỳ tại nhà người quen rồi gọi điện thoại cho Kỳ đến lấy, còn H đi đến huyện CM và tiêu sài hết số tiền trên. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, bà M phát hiện 01 ti vi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen và 01 điều khiển ti vi của mình bị mất nên đã trình báo với Công an xã TM đến tiến hành lập biên bản sự việc và báo tin cho CQCSĐT Công an huyện CM thụ lý, giải quyết.

Ngày 27/5/2020, Tống Đình M đã giao nộp 01 ti vi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen và 01 điều khiển ti vi màu sơn đen, bằng nhựa, phía trên in logo LG ký hiệu AKB75375608 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM.

Sau khi xảy ra vụ việc, ngày 01/6/2020, Lưu Thế H đã đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM.

Tại Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 12/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện CM xác định: 01 ti vi LED nhãn hiệu LG 43 inch

màu đen và 01 điều khiển ti vi, tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 5.525.000 đồng (năm triệu năm trăm hai mươi năm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Ngày 07/7/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 ti vi và 01 điều khiển ti vi nêu trên cho bị hại Bế Thị M.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bế Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Lưu Thế H phải bồi thường gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tống Đình M có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Lưu Thế H phải bồi thường gì.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Lưu Thế H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm trộm cắp tài sản, đặc điểm tài sản trộm cắp, số tiền thu được từ việc cầm cố tài sản do trộm cắp mà có.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 32/CT - VKSCM ngày 07/9/2020 truy tố bị cáo Lưu Thế H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Lưu Thế H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lưu Thế H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106/BLTTHS, truy thu số tiền 750.000đ của bị cáo thu lợi bất chính từ việc trộm cắp tài sản mà có.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật

* Tại bản luận cứ bào chữa mà người bào chữa cho bị cáo H gửi cho Tòa án cùng đơn xin xét xử vắng mặt đã đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo H nói lời sau cùng, có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng hơn 07 giờ ngày 27/5/2020, tại nhà bà Bé Thị M (SN 1946), thuộc thôn NP, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, Lưu Thế H đã có hành vi lén lút trộm cắp của bà M 01 ti vi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen và 01 điều khiển ti vi. Qua định giá, xác định tài sản trên tại thời điểm H trộm cắp có trị giá là 5.525.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm....”.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Công an thành phố Bắc Kạn xử phạt hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng" và hành vi "Sử dụng ma túy", bị cáo đã thi hành xong quyết định xử phạt và đã được xóa tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là lần phạm tội đầu tiên của bị cáo; Ngày 01/6/2020 bị cáo đã đến Công an huyện CM đầu thú; Bị hại Bé Thị M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng lười lao động, lại đua đòi, ăn chơi, mắc vào tệ nạn xã hội (bị cáo nghiện ma túy) nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và đề phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Đối với chiếc tivi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen và 01 điều khiển tivi màu sơn đen, bằng nhựa, phía trên in logo LG ký hiệu AKB75375608 của bà Bé Thị M đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM trả lại cho bà M, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bé Thị M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Tổng Đình M không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Hà Đức Kỳ và Tổng Đình M, quá trình điều tra xác định Kỳ và Mạnh không biết Lưu Thế H trộm cắp tài sản, cũng như không biết về nguồn gốc 01 tivi LED nhãn hiệu LG 43 inch màu đen và 01 điều khiển tivi là tài sản do H phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý theo pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với số tiền 750.000đ do bị cáo H cầm cố chiếc tivi mà có, H đã tiêu sài cá nhân hết, Hội đồng xét xử xét thấy cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thế H (H) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, truy thu của bị cáo Lưu Thế H (H) số tiền 750.000đ sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo Lưu Thế H (H) phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

Lê Thị Hiền